

THỜI KHÓA BIỂU TKB, AD 09/05/2022 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG NGÀY 9/5/2022

| Thứ | Buổi | Tiết | 6/1         | 6/2          | 6/3          | 7/1           | 7/2           | 7/3           | 10/1        | 10/2          | 10/3          | 10/4           | 10/5        | 10/6         | 10/7        | 10/8         |
|-----|------|------|-------------|--------------|--------------|---------------|---------------|---------------|-------------|---------------|---------------|----------------|-------------|--------------|-------------|--------------|
| 2   | S    | 1    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 2    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 3    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 4    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 5    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     | C    | 1    | Tin -Nhựt   | AV-Vân       | KHTN-Hiếu    | Toán-Thái     | Sinh -Thư     | Li-Tâm        | Vân-Thuận   | Toán-Phụng    | AV-Đạo        | Hóa -Trang     | GDCD-Tuấn   | Toán-Truyền  | Li-Linh     | Vân-Phúc     |
|     |      | 2    | Sử-Địa-Ảnh  | AV-Vân       | KHTN-Hiếu    | Toán-Thái     | Li-Tâm        | Sinh -Thư     | Vân-Thuận   | Toán-Phụng    | Tin -Nhựt     | Vân-Minh       | AV-Đạo      | Toán-Truyền  | Toán-Tân    | Vân-Phúc     |
|     |      | 3    | GDCD-Tuấn   | HĐTNHN-Loan  | HĐTNHN-Linh  | Li-Tâm        | CN-Thư        | Toán-Thái     | Hóa -Trang  | Li-Linh       | Tin -Nhựt     | Vân-Minh       | AV-Đạo      | Sử-Dung      | Toán-Tân    | Li-Hải       |
|     |      | 4    | Chào cờ-Ảnh | Chào cờ-Loan | Chào cờ-Linh | SHL-Vân       | SHL-Tâm       | SHL-Biên      | SHL-Thư     | SHL-Phụng     | SHL-Thuận     | SHL-N.Ngân     | SHL-Hải     | SHL-Thảo     | SHL-Tân     | SHL-Dung     |
|     |      | 5    | SHL-Ảnh     | SHL-Loan     | SHL-Linh     | Chào cờ-Vân   | Chào cờ-Tâm   | Chào cờ-Biên  | Chào cờ-Thư | Chào cờ-Phụng | Chào cờ-Thuận | Chào cờ-N.Ngân | Chào cờ-Hải | Chào cờ-Thảo | Chào cờ-Tân | Chào cờ-Dung |
| 3   | S    | 1    |             |              |              |               |               | STEM-STEM1    |             | TD-Phúc       |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 2    | STEM-STEM2  |              | TD-Ngọc      |               |               | STEM-STEM1    |             | TD-Phúc       |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 3    | STEM-STEM2  |              | TD-Ngọc      |               | STEM-STEM1    |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 4    |             |              |              |               | STEM-STEM1    |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 5    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     | C    | 1    | Vân-Châu    | CN-Trang     | AV-Linh      | GDCD-Tuấn     | Vân-An        | AV-Vân        | AV-Đạo      | AVBX-AVBX1    | Sinh -Thư     | AV-K.Anh       | Vân-Đức     | Hóa -Trang   | Hóa -Phượng | Sinh -N.Ngân |
|     |      | 2    | Vân-Châu    | Vân-Huyền    | CN-Trang     | CN-Tú         | Vân-An        | AV-Vân        | AV-Đạo      | AVBX-AVBX1    | CN-Thư        | GDCD-Thy       | Vân-Đức     | Sinh -N.Ngân | AVBX-avbx2  | Hóa -Trang   |
|     |      | 3    | CN-Trang    | Vân-Huyền    | GDCD-Tuấn    | Sinh -Thư     | AV-Vân        | CN-Tú         | Hóa -Trang  | Hóa -Phượng   | AV-Đạo        | GDCD-Huệ       | Hóa -Lan    | GDCD-Thy     | AVBX-avbx2  | AV-K.Anh     |
|     |      | 4    | KHTN-Hiếu   | KHTN-Tâm     | Vân-Minh     | Vân-An        | AV-Vân        | AVBX-AVBX1    | Hóa -Trang  | Vân-M.Hạnh    | AV-Đạo        | Li-Linh        | Sinh -Tú    | AVBX-avbx2   | Sử-Hà       | AV-K.Anh     |
|     |      | 5    | KHTN-Hiếu   | KHTN-Tâm     | Vân-Minh     | Vân-An        | GDCD-Tuấn     | AVBX-AVBX1    | Tin -Thu    | Vân-M.Hạnh    | Hóa -Lan      | Li-Linh        | AV-Đạo      | AVBX-avbx2   | Vân-Đức     | Vân-Phúc     |
| 4   | S    | 1    | GDDP-Loan   |              |              | TD-Ngọc       | Tin -Thảo     |               |             |               | STEM-STEM1    |                | STEM-STEM2  |              |             | TD-Hà        |
|     |      | 2    | GDDP-Loan   |              |              | TD-Ngọc       | Tin -Thảo     |               |             |               | STEM-STEM1    |                | STEM-STEM2  |              |             | TD-Hà        |
|     |      | 3    |             |              |              |               |               | TD-Ngọc       | TD-Hà       |               |               | STEM-STEM1     |             | STEM-STEM2   |             |              |
|     |      | 4    |             |              |              |               |               | TD-Ngọc       | TD-Hà       |               |               | STEM-STEM1     |             | STEM-STEM2   |             |              |
|     |      | 5    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     | C    | 1    | Toán-Tâm    | Tin -Nhựt    | NT(MT)-Biên  | Toán-Thái     | AV-Vân        | GDCD-Tuấn     | AV-Đạo      | Toán-Phụng    | CN-Thư        | CN-Hạnh        | Toán-Nguyên | GDQP-Huệ     | Sử-Hà       | Địa -Hạnh    |
|     |      | 2    | Toán-Tâm    | AV-Linh      | AV-Linh      | Toán-Thái     | AV-Vân        | CN-Tú         | CN-Thư      | Toán-Phụng    | Sử-Băng       | AVBX-AVBX1     | Toán-Nguyên | Toán-Truyền  | Tin -Nhựt   | GDQP-Huệ     |
|     |      | 3    | NT(MT)-Biên | AV-Vân       | AV-Linh      | CN-Tú         | Sinh -Thư     | Nhạc-Loan     | Địa -Hạnh   | Sử-Hà         | GDQP-Huệ      | AVBX-AVBX1     | Sử-Băng     | Toán-Truyền  | Tin -Nhựt   | CN-Hạnh      |
|     |      | 4    | HĐTNHN-Linh | HĐTNHN-Loan  | Sử-Địa-Ảnh   | AV-Vân        | Mỹ Thuật-Biên | Toán-Thái     | GDQP-Huệ    | AV-Tiên       | AVBX-AVBX1    | Toán-Thành     | CN-Hạnh     | Tin -Thảo    | Sinh -Tú    | Toán-Triều   |
|     |      | 5    | AV-Linh     | NT(AN)-Loan  | Sử-Địa-Ảnh   | AV-Vân        | Sử-Băng       | Toán-Thái     | Tin -Thu    | AV-Tiên       | AVBX-AVBX1    | Toán-Thành     | Địa -Hạnh   | Tin -Thảo    | GDCD-Tuấn   | Toán-Triều   |
| 5   | S    | 1    |             | TD-Ngọc      |              |               |               | Tin -Thảo     |             |               |               | TD-Phúc        |             |              |             |              |
|     |      | 2    |             | TD-Ngọc      |              |               |               | Tin -Thảo     |             | STEM-STEM1    | TD-Phúc       |                |             |              |             | STEM-STEM2   |
|     |      | 3    |             |              |              |               | TD-Ngọc       |               |             | STEM-STEM1    |               |                | TD-Hà       | TD-Phúc      |             | STEM-STEM2   |
|     |      | 4    |             |              |              |               | TD-Ngọc       |               |             |               |               |                | TD-Hà       | TD-Phúc      |             |              |
|     |      | 5    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     | C    | 1    | Toán-Tâm    | NT(MT)-Biên  | GDDP-Loan    | AV-Vân        | AVBX-AVBX1    | Sử-Băng       | Li-Hải      | Sinh -N.Ngân  | Toán-Thuận    | AV-K.Anh       | GDQP-Huệ    | AV-Tiên      | Li-Linh     | Tin -A.Tuấn  |
|     |      | 2    | Toán-Tâm    | Vân-Huyền    | NT(AN)-Loan  | AV-Vân        | AVBX-AVBX1    | Mỹ Thuật-Biên | Toán-Thành  | GDQP-Huệ      | Toán-Thuận    | AV-K.Anh       | Sử-Băng     | AV-Tiên      | Li-Linh     | Tin -A.Tuấn  |
|     |      | 3    | Sử-Địa-Ảnh  | Vân-Huyền    | Toán-Tâm     | Mỹ Thuật-Biên | Nhạc-Loan     | Địa -Vân      | Toán-Thành  | Li-Linh       | Hóa -Lan      | Sinh -N.Ngân   | Li-Hải      | Sử-Dung      | AV-Tiên     | AV-K.Anh     |
|     |      | 4    | Sử-Địa-Ảnh  | Toán-Thư     | Toán-Tâm     | Nhạc-Loan     | Địa -Vân      | AV-Vân        | AVBX-AVBX1  | Li-Linh       | Vân-Minh      | Sử-Dung        | CN-Hạnh     | Vân-M.Hạnh   | AV-Tiên     | Li-Hải       |
|     |      | 5    | GDDP-Loan   | Toán-Thư     | Sử-Địa-Ảnh   | Địa -Vân      | Toán-Tâm      | AV-Vân        | AVBX-AVBX1  | AV-Tiên       | Vân-Minh      | Li-Linh        | Hóa -Lan    | Vân-M.Hạnh   | CN-Hạnh     | Li-Hải       |
| 6   | S    | 1    | TD-Ngọc     | STEM-STEM2   | GDDP-Loan    |               |               |               |             |               |               |                | TD-Phúc     |              |             |              |
|     |      | 2    | TD-Ngọc     | STEM-STEM2   | GDDP-Loan    |               |               |               |             |               |               |                | TD-Phúc     |              |             |              |
|     |      | 3    |             | GDDP-Loan    | STEM-STEM2   | Tin -Thảo     |               | STEM-STEM1    |             |               |               |                | TD-Phúc     |              | TD-Hà       |              |
|     |      | 4    |             | GDDP-Loan    | STEM-STEM2   | Tin -Thảo     |               | STEM-STEM1    |             |               |               |                |             | TD-Hà        |             |              |
|     |      | 5    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     | C    | 1    | AVBX-AVBX1  | Sử-Địa-Dung  | Tin -Nhựt    | Sử-Băng       | Toán-Tâm      | Sinh -Thư     | GDCD-Thy    | Địa -Ly       | Địa -Hạnh     | Tin -A.Tuấn    | Hóa -Lan    | Hóa -Trang   | GDQP-Huệ    | GDCD-tdlong  |
|     |      | 2    | AVBX-AVBX1  | Vân-Minh     | Toán-Thái    | Toán-Tâm      | Vân-An        | CN-Thư        | Hóa -Phượng | Hóa -Lan      | CN-Hạnh       | Địa -Hạnh      | CN-Hạnh     | Địa -Hạnh    | Hóa -Trang  |              |
|     |      | 3    | Vân-Châu    | GDDP-Loan    | Vân-Minh     | AVBX-AVBX1    | CN-Thư        | Vân-An        | Sử-Băng     | GDCD-tdlong   | GDCD-Thy      | CN-Hạnh        | Li-Hải      | Địa -Ly      | Hóa -Phượng | Sử-Dung      |
|     |      | 4    | Vân-Châu    | KHTN-Tâm     | Toán-Tâm     | AVBX-AVBX1    | Vân-An        | Toán-Thái     | Sinh -Thư   | CN-Hạnh       | Li-Tiến       | Vân-Minh       | Tin -Nhựt   | Vân-M.Hạnh   | Vân-Đức     | Toán-Triều   |
|     |      | 5    | NT(AN)-Loan | KHTN-Tâm     | Toán-Tâm     | Sinh -Thư     | Vân-An        | Toán-Thái     | Vân-Thuận   | Vân-M.Hạnh    | Vân-Minh      | Sử-Dung        | Tin -Nhựt   | Li-Tiến      |             | Toán-Triều   |
| 7   | S    | 1    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              | STEM-STEM2  |              |
|     |      | 2    |             |              |              | STEM-STEM1    |               |               |             |               |               |                |             |              | STEM-STEM2  |              |
|     |      | 3    |             |              |              | STEM-STEM1    |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 4    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     |      | 5    |             |              |              |               |               |               |             |               |               |                |             |              |             |              |
|     | C    | 1    | KHTN-Hiếu   | Toán-Thư     | HĐTNHN-Linh  | Vân-An        | Địa -Vân      | Sử-Băng       | Toán-Thành  | Tin -A.Tuấn   | Toán-Thuận    | Địa -Ly        | AVBX-AVBX1  | Li-Tiến      | Toán-Tân    | Hóa -Trang   |
|     |      | 2    | KHTN-Hiếu   | Toán-Thư     | AVBX-avbx2   | Vân-An        | Sử-Băng       | Địa -Vân      | Toán-Thành  | Tin -A.Tuấn   | Toán-Thuận    | Hóa -Trang     | AVBX-AVBX1  | Li-Tiến      | Toán-Tân    | CN-Hạnh      |
|     | C    | 3    | HĐTNHN-Linh | AVBX-AVBX1   | AVBX-avbx2   | Địa -Vân      | Toán-Tâm      | Vân-An        | Li-Hải      | Sử-Hà         | Sử-Băng       | Hóa -Trang     | Toán-Nguyên | CN-Hạnh      | AV-Tiên     | Sử-Dung      |
|     |      | 4    | AV-Linh     | AVBX-AVBX1   | KHTN-Hiếu    | Sử-Băng       | Toán-Tâm      | Vân-An        | Li-Hải      | CN-Hạnh       | Li-Tiến       | Toán-Thành     | Toán-Nguyên | AV-Tiên      | Hóa -Phượng | AVBX-avbx2   |
|     |      | 5    | AV-Linh     | Sử-Địa-Dung  | KHTN-Hiếu    |               |               |               | Sử-Băng     | Hóa -Phượng   | Li-Tiến       | Toán-Thành     | Vân-Đức     | Hóa -Trang   | CN-Hạnh     | AVBX-avbx2   |